ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ TÂN HƯNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1797 /UBND-KT V/v triển khai thực hiện Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP của Chính phủ về phát triển công dân số	*Tân Hưng, ngày 06 tháng 11 năm 2026*

Kính gửi:

- Các phòng, ban, đơn vị xã;
- Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã;
- Trung tâm phục vụ hành chính công xã;
- Các trường học;
- Trưởng các thôn;
- Thuế cơ sở 1 tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP ngày 09/7/2026 của Chính phủ về phát triển công dân số;

Căn cứ Thông tư số 117/2026/TT-BTC ngày 14/8/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định miễn, giảm một số khoản phí, lệ phí để triển khai Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP;

Căn cứ Kế hoạch số 381/KH-UBND ngày 08/10/2026 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP ngày 09/7/2026 của Chính phủ về phát triển công dân số trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Thực hiện Công văn số 6934/STC-HCSN ngày 22/10/2026 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP của Chính phủ về phát triển công dân số.

Để việc miễn, giảm phí, lệ phí theo quy định tại Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP trên địa bàn tỉnh đảm bảo thống nhất và theo quy định, UBND có ý kiến như sau:

1. Về miễn, giảm một số khoản phí, lệ phí theo Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP.

- Từ ngày 15/8/2026 đến hết ngày 28/02/2027, công dân Việt Nam có tài khoản định danh điện tử mức độ 2, đáp ứng các điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP được miễn, giảm một số khoản phí, lệ phí theo quy định tại Phụ lục II, III Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP và Điều 1 Thông tư số 117/2026/TT-BTC ngày 14/8/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định miễn, giảm một số khoản phí, lệ phí để triển khai Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP (sau đây viết tắt là Thông tư số 117/2026/TT-BTC).

Từ ngày 01/3/2027, mức thu các khoản phí, lệ phí trên thực hiện theo quy định tại các Thông tư gốc và các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế (nếu có).

2. Về miễn lệ phí hộ tịch và phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các thủ tục đăng ký cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc đăng ký biến động đất đai tại địa phương.

- Từ ngày 15/8/2026 đến hết ngày 28/02/2027, trường hợp công dân công dân Việt Nam có tài khoản định danh điện tử mức độ 2, đáp ứng các điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP thì được miễn phí, lệ phí theo mục 1 nêu trên.

Riêng đối với lệ phí hộ tịch: Trường hợp công dân không đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP nhưng thuộc phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của Nghị quyết số 715/2025/NQ-HĐND ngày 01/7/2025 của HĐND tỉnh quy định mức thu 0 đồng đối với một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình thì được áp dụng mức thu 0 đồng theo quy định tại Nghị quyết.

- Từ ngày 01/3/2027, việc miễn, giảm lệ phí hộ tịch và phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thực hiện theo quy định tại các Nghị quyết của HĐND tỉnh: số 01/2026/NQ-HĐND ngày 13/4/2026 quy định mức thu, miễn, giảm, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh Hưng Yên; số 715/2025/NQ-HĐND ngày 01/7/2025 của HĐND tỉnh quy định mức thu 0 đồng đối vứi một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

3. Về quản lý, sử dụng, thanh quyết toán các khoản phí, lệ phí được miễn giảm.

3.1. Về quản lý, sử dụng các khoản phí, lệ phí được miễn giảm

Việc quản lý, sử dụng, thanh quyết toán các khoản phí, lệ phí được miễn giảm thực hiện theo quy định của Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13; Luật ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15; Nghị định số 362/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành luật phí và lệ phí; Thông tư số 117/2026/TT-BTC; các Thông tư gốc được viện dẫn tại Thông tư số 117/2026/TT-BTC và các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế (nếu có); các Nghị quyết của HĐND tỉnh: số 01/2026/NQ-HĐND ngày 13/4/2026, số 715/2025/NQ-HĐND ngày 01/7/2025 của HĐND, trong đó lưu ý:

a) Đối với phí

- Cơ quan nhà nước, tổ chức được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao cung cấp dịch vụ công, phục vụ công việc quản lý nhà nước nộp toàn bộ số phí

thu được từ các hoạt động dịch vụ vào ngân sách nhà nước. Trường hợp Điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên có quy định khác đối với khoản thu phí thì áp dụng theo quy định của Điều ước quốc tế đó.

- Đơn vị sự nghiệp công lập và tổ chức được giao cung cấp dịch vụ công được để lại một phần số phí thu được để trang trải chi phí hoạt động cung cấp dịch vụ, phần còn lại nộp ngân sách nhà nước theo quy định.

- Phí thu từ các hoạt động dịch vụ do tổ chức thu phí không phải là cơ quan nhà nước quy định tại điểm c khoản 2 Điều 2 Nghị định số 362/2025/NĐ-CP được để lại một phần hoặc toàn bộ số tiền phí thu được để trang trải chi phí hoạt động cung cấp dịch vụ, thu phí; phần còn lại nộp ngân sách nhà nước. Số tiền phí được để lại là doanh thu của tổ chức thu phí.

- Mức tỷ lệ để lại của các khoản phí được giảm theo Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP thực hiện theo Thông tư số 117/2026/TT-BTC; các Thông tư gốc được viện dẫn tại Thông tư số 117/2026/TT-BTC và các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế (nếu có).

b) Đối với lệ phí: tổ chức thu lệ phí phải nộp đầy đủ, kịp thời số tiền lệ phí thu được vào ngân sách nhà nước.

3.2. Về quyết toán các khoản phí, lệ phí được miễn, giảm

Việc quyết toán các khoản phí, lệ phí được miễn, giảm được được quyết toán theo niên độ ngân sách hằng năm cùng với quyết toán ngân sách của cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

(Gửi kèm Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP ngày 09/7/2026 của Chính và Thông tư số 117/2026/TT-BTC ngày 14/8/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

Vậy, UBND xã Tân Hưng đề nghị các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện; trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh kịp thời về Ủy ban nhân dân xã (qua Phòng Kinh tế xã) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Thường trực Đảng ủy xã (để báo cáo);
- Thường trực HĐND xã (để báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Phòng Kinh tế xã;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Ký bởi: ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TÂN HƯNG
Thời gian ký: 10/7/2026 10:43:08

U.B.N.D XÃ TÂN HƯNG T.HƯNG YÊN

Trương Quốc Trân